

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ... (tiếp theo trang 1)

Nhận thức sâu sắc những khó khăn đó, tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các giải pháp nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra với mục tiêu tăng trưởng kinh tế phải song hành cả chất và lượng. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, cùng với việc tập trung phòng, chống dịch và khắc phục thiệt hại do bệnh dịch tả lợn châu Phi gây ra, ngành Nông nghiệp còn quan tâm phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản nhằm bù đắp lại những thiệt hại của chăn nuôi lợn như: triển khai tốt để sản xuất nông nghiệp đã được

phê duyệt với tổng diện tích gieo trồng vụ đông xuân đạt gần 129.000ha; xây dựng cánh đồng lớn được mở rộng với tổng số 207 cánh đồng lớn tại 125 xã, thị trấn có liên kết, bao tiêu sản phẩm; chú trọng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng gia tăng các sản phẩm có giá trị kinh tế cao; chủ động ứng xử và phát triển nuôi trồng, khai thác thủy sản... Chính vì thế, đến hết tháng 9/2019, tổng giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chỉ giảm 1,69%; trong đó trồng trọt tăng 2%, thủy sản tăng 6,9% và chăn nuôi

giảm 10,4% so với cùng kỳ năm 2018. Bù đắp lại những thiệt hại của ngành Nông nghiệp, tỉnh còn quan tâm nhiều hơn tới phát triển công nghiệp và thương mại, dịch vụ. Bám sát mục tiêu đã đề ra, các địa phương chú trọng khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thường xuyên rà soát hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất. Trong hoạt động đầu tư xây dựng, các ngành, địa phương chủ

động phối hợp, đôn đốc các doanh nghiệp, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhất là các dự án đầu tư lớn, trọng điểm nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về năng lực sản xuất công nghiệp và tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 200/283 dự án đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh với giá trị sản xuất ước tăng 18,5% so với cùng kỳ năm 2018. Nhiều sản phẩm công nghiệp của tỉnh có giá trị tăng cao so với cùng kỳ năm 2018 như: sản phẩm thép cán tăng 80,6%, sản phẩm cấu kiện nhà san lấp bằng kim loại tăng 46,4%, điện sản xuất tăng 44,6%, sản phẩm Nitrat Amoni tăng 18,2%... Sự kiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thaco - Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư; đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình được hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ cũng có ý nghĩa quan trọng đối với tỉnh nói chung và các huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Tiền Hải nói riêng và các huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Tiền Hải nói riêng trong công tác thu hút đầu tư nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội ngày càng phát triển. Đến nay, tỉnh đã quyết định thành lập khu công nghiệp Thaco - Thái Bình đồng thời tập trung chỉ đạo khẩn

trương phòng thiện công tác giải phóng mặt bằng, dự kiến đến 31/10/2019 bàn giao 190/194,24ha đất cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án. Thời gian còn lại của năm 2019 không còn nhiều, do đó các cấp, các ngành,

các địa phương trong tỉnh cần quan tâm chỉ đạo quyết liệt hơn nữa nhằm phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch năm 2019 ở mức cao nhất, tạo tiền đề quan trọng thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra.



Mô hình sản xuất rau an toàn của xã Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ).

Nhiều năm trước, nghề trồng dâu, nuôi tằm chỉ có nguồn thu tương đương cây lúa. Tuy nhiên, những năm gần đây, người dân xã Hồng Phong (Vũ Thư) thực hiện chuyên nghiệp hóa các công đoạn trồng dâu, nuôi tằm và linh hoạt đổi mới, tăng cường liên kết góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Nhờ thế, nhiều hộ đã vươn lên làm giàu từ nghề truyền thống.

XÃ HỒNG PHONG Làm giàu từ nghề “ăn cơm đứng”

hỏi nhiều công lao động và bà con có thể kết hợp sản xuất rau màu xen dâu. Do có nguồn lá dâu dồi dào nên những hộ nuôi tằm có điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, sản lượng trung bình đạt 1 tạ kén/hộ/tháng, nhiều hộ đạt 3 - 3,5 tạ kén/tháng. Giá kén hiện nay từ 85.000 - 110.000 đồng/kg, người nuôi tằm có nguồn thu từ 10 triệu đồng đến 40 triệu đồng/hộ/tháng, cao gấp nhiều lần trước kia.

chăm sóc tằm con. Đây là giai đoạn khó khăn, có nhiều rủi ro vì con tằm non yếu, lại hô hấp bằng da và rất nhạy cảm, nếu không chăm sóc và phòng bệnh kỹ thuật thì con tằm con sẽ mang mầm bệnh và rất dễ bị chết hàng loạt khi lớn, gây thiệt hại lớn cho bà con. Để tránh rủi ro này, mấy năm gần đây, hơn 10 hộ có kỹ thuật tốt ở xã đã nỗ lực đảm nhận khâu ương trứng giống và tằm con để cung ứng giống phục vụ bà con nuôi tằm. Nhờ chuyên nghiệp hóa công đoạn này, bà con rất thuận lợi trong việc nuôi tằm, tỷ lệ tằm

bị bệnh giảm rõ rệt, giảm rủi ro khi nuôi tằm và tăng năng suất kén tằm. Gia đình bà Huệ có 2 lao động, mỗi tháng nuôi 3 lứa tằm, thu được 1,5 - 2 tạ kén/tháng, từ chi phí thu lãi 10 - 13 triệu đồng/tháng. Ông Trần Ngọc Anh, Giám đốc HTXNN Vũ Hồng (xã Hồng Phong) cho biết: Nét mới là, bắt đầu từ năm 2016 đến nay, 95% số hộ nuôi tằm ở Hồng Phong đã đầu tư lắp đặt điều hòa nhiệt độ và áp dụng kỹ thuật nuôi tằm trong phòng lạnh, nhờ đó khắc phục được khó khăn về thời tiết trong mùa hè. Ước tính năng suất, sản

lượng kén tằm tăng 30% so với các năm trước kia. Ngoài ra, nếu như trước kia, sau thu hoạch kén, nông dân Hồng Phong thường ươm tơ, thì những năm gần đây, nông dân chuyển từ việc nuôi tằm lại lấy kén trở về nuôi tằm ré truyền thống vì nhộng tằm ré là thực phẩm có giá trị, được thị trường ưa chuộng. Giá nhộng tằm thương phẩm hiện đạt từ 250.000 - 300.000 đồng/kg, tiêu thụ rất thuận lợi. Nghề trồng dâu, nuôi tằm hiện rất thịnh nhưng công đoạn ươm tơ thì không còn ở Hồng Phong.

Khanh, Chủ tịch UBND xã cho biết: 85% trong tổng số 2.100 hộ dân của xã hiện làm nghề trồng dâu, nuôi tằm. Diện tích đất trồng dâu của xã duy trì 257ha từ nhiều năm qua. Nhằm phát huy nghề trồng dâu, nuôi tằm, xã đã phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Nghiên cứu dâu tằm tư trung ương đưa giống dâu mới cho năng suất cao hơn về đồng đất địa phương và chuyển giao mô hình nuôi tằm con tập trung, nuôi tằm trong phòng lạnh góp phần nâng cao năng suất kén tằm. HTX NN Vũ Hồng và Vũ Phong nâng cấp hệ thống giao thông, thủy lợi trên cánh đồng dâu, bảo đảm đưa nước tưới tới 100% ruộng dâu và tiêu thoát nước thuận lợi khi có mưa lớn. Cùng với sự vào cuộc của địa phương, nông dân Hồng Phong nhạy bén đổi mới sản xuất và làm tốt khâu liên kết, nghề trồng dâu, nuôi tằm trở thành nghề sản xuất hàng hóa.

Chuyên nghiệp hóa nghề truyền thống
Trở lại xã Hồng Phong sau vài năm, chúng tôi nhận thấy nông dân nơi đây nhạy bén đổi mới các khâu sản xuất lá dâu và nuôi con tằm theo hướng sản xuất hàng hóa. Ông Trần Văn Hải, thôn Thái Phú Đoài cho biết: Trước kia, 100% các hộ đều kết hợp trồng dâu với nuôi tằm, vì vậy diện tích trồng dâu của các hộ ít, chỉ từ 2 - 5 sào dâu/hộ; sản lượng nuôi tằm tương ứng cũng thấp, mỗi hộ thường chỉ đạt 1 - 3 tạ kén/năm. Ngược lại, giờ đây bà con chuyên nghiệp hóa các khâu sản xuất. Khoảng một nửa số hộ, do khó khăn về lao động đã chuyển sang chuyên trồng dâu với diện tích lớn hơn, có hộ trồng vài mẫu dâu. Nguồn lá dâu này được cung cấp cho các hộ nuôi tằm quy mô lớn tại địa phương. Trung bình mỗi sào dâu cho thu hoạch 6 - 7 tạ lá dâu/năm, giá bán trung bình 5.000 đồng/kg, bà con thu về 3 - 3,5 triệu đồng/sào/năm từ cây dâu, tuy không cao nhưng không đời



Những nông kén vàng góp phần nâng cao đời sống và làm giàu cho người dân xã Hồng Phong.

Triệu phú từ nuôi tằm và kinh doanh kén
Gia đình ông Trần Duy Dũng, thôn Thái Phú Thọ hiện là một trong số hơn mười đại lý thực hiện dịch vụ cung ứng giống và bao tiêu sản phẩm kén tằm tại xã Hồng Phong. Ông Dũng cho hay, mỗi tháng gia đình ông cung ứng cho người dân địa phương 10kg trứng tằm giống, tương ứng với khoảng 1.000 trứng tằm và thu mua khoảng 12 tấn kén tằm/tháng xuất ra thị trường. Doanh thu khoảng 1,1 - 1,3 tỷ đồng/tháng. Trừ chi phí đầu tư gia đình ông Dũng thu lãi hàng chục triệu đồng/tháng, có tháng lãi hàng trăm triệu đồng và tạo việc làm cho 3 - 5 lao động.

Với năng suất đạt 50kg kén/sào, tổng sản lượng kén tằm của xã duy trì đạt trên 350 tấn/năm, thu về trên 30 tỷ đồng/năm từ trồng dâu, nuôi tằm. Năm 2019, năng suất kén tằm tăng, ước tính đạt 55kg kén/sào, giá kén đạt từ 85.000 - 110.000 đồng/kg, cao nhất từ trước đến nay, các hộ dân có 1 năm trồng dâu, nuôi tằm bội thu. Nhiều hộ vươn lên làm giàu, trở thành triệu phú từ chính nghề truyền thống, giúp người dân thêm gần giàu, trở thành triệu phú từ nghề nuôi tằm và kinh doanh kén. Ông Trịnh Văn

Du lịch Việt Nam tăng 4 hạng về năng lực cạnh tranh



Ảnh minh họa

(vtv.vn) Năng lực cạnh tranh lữ hành và du lịch năm 2019 của Việt Nam được thăng hạng từ 67 lên vị trí 63/140 quốc gia và vùng lãnh thổ. Năng lực cạnh tranh lữ hành và du lịch được Diễn đàn kinh tế thế giới xếp hạng hai năm một lần dựa trên 14 yếu tố như tài nguyên văn hóa, thiên nhiên, giá cả, hàng không, dịch vụ du lịch, môi trường bền vững, an ninh an toàn... trên thang điểm từ 1 đến 7. Trong các chỉ số cạnh tranh chính sách visa của Việt Nam tăng 63 bậc, từ vị trí 116 lên 53. Các chỉ số khác đều cải thiện như cạnh tranh về giá (35 lên 22); hàng không (61 lên 50); hạ tầng dịch vụ du lịch (113 lên 106). Đóng góp lớn phải kể tới các nhà đầu tư chiến lược. 9 tháng đầu năm nay, Việt Nam đón hơn 12,8 triệu lượt khách quốc tế, tăng gần 11% so với năm ngoái. Ngoài tăng 4 hạng năng lực cạnh tranh, Việt Nam còn vượt Indonesia lên vị trí thứ 4 Đông Nam Á về tăng trưởng khách quốc tế.

Giải giáp thúc đẩy xuất khẩu thủy sản những tháng cuối năm



Ảnh minh họa

(vtv.vn) 9 tháng đầu năm, xuất khẩu tôm, cá tra của Việt Nam đã giảm 7 - 8%. Đáng chú ý, giảm mạnh tại các thị trường lớn như Mỹ, EU. Riêng thị trường EU, ghi nhận xuất khẩu tôm giảm tới 23% so với cùng kỳ năm 2018. Đây là con số giảm tương đối, khiến mục tiêu xuất khẩu 10 tỷ USD thủy sản trong năm nay khó đạt được. Vậy nguyên nhân là do đâu? Và liệu từ giờ đến cuối năm xuất khẩu thủy sản có khởi sắc trở lại? Đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, giá tôm Việt Nam tại các thị trường trong điểm như EU hay Mỹ đang giảm khoảng 1 - 1,5 USD/kg. Nguyên nhân là do lượng tôm tồn kho tại các thị trường khác cao. Trong khi đó, giá tôm Việt Nam cao, khó cạnh tranh. Riêng mặt hàng cá tra, do bị áp thuế chống bán phá giá nên giá cả không cạnh tranh được với một số sản phẩm cá thịt trắng khác bản địa. Ngoài ra, một số rào cản kỹ thuật mới và thế vàng của EU cũng khiến 2 mặt hàng thủy sản này xuất khẩu gặp khó. Do vậy, việc cần làm hiện nay là nhanh chóng gỡ được thế vàng. Theo đại diện Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam, phía các doanh nghiệp thủy sản cần nhiều nỗ lực về truy xuất nguồn gốc, hạ giá thành sản xuất để cạnh tranh. Mới đây, Mỹ đã giảm thuế xuống 0% cho cá tra trong đợt rà soát thuế chống bán phá giá lần thứ 15, đây là một tín hiệu tích cực cho xuất khẩu thủy sản những tháng cuối năm nay.

BÌNH ĐỊNH

Liên kết sản xuất lúa giống

Nhằm khắc phục tình trạng sản xuất nông nghiệp manh mún đồng thời áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, xã Bình Định (Kiến Xương) đã đón đầu đổi mới, đẩy mạnh liên kết với doanh nghiệp cây lúa giống, có bao tiêu sản phẩm, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân. Bình Định là xã có diện tích đất nông nghiệp lớn của huyện Kiến Xương với 530ha. Những năm trước, việc sản xuất lúa thương phẩm chỉ giúp nông dân ổn định lương thực cho gia đình. Nhưng từ khi xã tích cực đón đầu đổi mới, quy hoạch và hướng dẫn vùng, đặc biệt là từ

khí HTX SXKD DVNN xã liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình Seed vận động gần 640 hộ nông dân góp ruộng xây dựng cánh đồng lớn sản xuất lúa giống từ cây lúa thực sự trở thành cây hàng hóa, giúp bà con nông dân nơi đây vươn lên làm giàu. Toàn xã có 143ha chuyên cấy lúa giống BC15, TBR225 cho Thái Bình Seed. Ông Trần Xuân Bộc, Phó Giám đốc HTX SXKD DVNN xã cho biết: Trước đây, HTX đã liên kết với một số công ty trong và ngoài tỉnh, tổ chức cho bà con xã viên sản xuất lúa hàng hóa, song mấy vụ nay HTX chỉ liên kết thực xuất với Thái Bình Seed bởi liên kết này bền vững và mang lại hiệu quả cao nhất cho

bà con xã viên. Liên kết sản xuất lúa giống có nhiều ưu điểm nên các hộ xã viên hưởng ứng nhiệt tình như: quy hoạch được vùng cấy lúa tập trung tạo thuận lợi cho việc đưa cơ giới hóa vào phục vụ sản xuất, giảm sức lao động, giảm chi phí đầu vào; được công ty cung ứng giống chất lượng sau thu hoạch lúa mới phải trả tiền; công ty phối hợp với HTX tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cấy, chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh cho bà con xã viên tham gia mô hình. Với HTX thì việc liên kết tạo thuận lợi trong chỉ đạo, điều hành sản xuất trong gieo cấy, chăm bón, phòng, trừ sâu bệnh tập trung, đúng lịch thời vụ... Khi thu hoạch được Công

ty bao tiêu sản phẩm với giá cao hơn gấp 1,3 - 1,5 lần lúa thị trường ở cùng thời điểm.

Vụ mùa này, do được đầu tư sản xuất đúng quy trình nên lúa được mùa, năng suất cao; sản phẩm thu hoạch đến đâu được công ty về tận nơi thu mua thóc tươi ngay đến đó nên bà con không cần ai cũng phấn khởi. Bà Hồ Thị Lan, thôn Công Bình cho biết: Tôi tham gia mô hình liên kết cấy lúa giống BC15 nhiều năm nay với diện tích 8 sào. Nhờ được tập huấn kỹ thuật chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh nên lúa được mùa, năng suất bình quân 2,8 tạ/sào, có ruộng còn đạt 3 tạ/sào, thu được trên 16 triệu đồng. Tôi mong Thái Bình Seed tiếp tục liên kết và mở rộng vùng sản xuất để giúp thêm nhiều nông dân trong xã được tham gia mô hình, yên tâm sản xuất, tăng thu nhập.

Đồng cũng cấy 1 mẫu BC15 kháng đạo ôn trên cánh đồng lớn. Hiện gia đình chỉ đã thu hoạch xong, năng suất lúa bình quân 2,8 tạ/sào. Thu hoạch, cần thóc xong cho công ty chỉ chắc chắn có trong tay 20 triệu đồng, một số tiền mà trước đây cấy lúa thường gia đình chỉ không bao giờ mơ đến. Chị Phìn cho biết: Cấy lúa theo mô hình liên kết hạn chế được sâu bệnh, tiết kiệm nước và chi phí sản xuất, năng suất cao và còn được công ty bao tiêu sản phẩm với giá cao hơn lúa thị, cũng không phải vất vả phơi thóc vì công ty thu mua luôn thóc tươi. Năm nay cũng là năm thứ 11 xã Bình Định liên kết với Thái Bình Seed tổ chức cấy lúa giống trên cánh đồng mẫu lớn nên bà con đều nắm vững quy trình thâm canh. Riêng vụ mùa năm 2019, do được mùa, nông dân Bình Định cung ứng trên 500 tấn thóc giống cho Thái Bình Seed,

thu về gần 4 tỷ đồng. Do vậy, vụ xuân năm 2020, HTX SXKD DVNN xã đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các thôn mở rộng diện tích sản xuất lúa giống liên kết với Thái Bình Seed lên 250 - 350ha.

Việc liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm không chỉ bảo đảm được đầu ra ổn định cho nông sản, giúp nông dân xã Bình Định nâng cao giá trị thu nhập trên cùng diện tích canh tác, là hướng đi tất

yếu trong sản xuất nông nghiệp bền vững, hạn chế tình trạng bỏ ruộng hoang mà còn giúp doanh nghiệp có nguồn nguyên liệu ổn định, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

NHÓM PHÓNG VIÊN



Thái Bình Seed thu mua thóc tươi ngay tại ruộng cho người dân tham gia mô hình liên kết.